

Số: 54/TB-CCTHADS

Long Mỹ, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản**

Căn cứ Thông báo số 52/TB-CCTHADS ngày 16/11/2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang về việc thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá.

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thông báo kết quả lựa chọn Tổ chức thẩm định giá tài sản đã kê biên của ông Lâm Thanh Loan, sinh năm: 1970 và bà Trần Thị Thu, sinh năm: 1981, cùng địa chỉ: Ấp 7, xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để thi hành án như sau:

**1. Kết quả chấm điểm các tổ chức thẩm định giá đã gửi hồ sơ tham gia thẩm định:**

- Công ty cổ phần thẩm định giá Thống Nhất. Địa chỉ: Số 37, đường Trần Thủ Độ, khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Tổng số điểm đạt được: 97 điểm.

**2. Kết quả tổ chức thẩm định giá được lựa chọn:**

- Tên, địa chỉ tổ chức thẩm định giá được lựa chọn: Công ty cổ phần thẩm định giá Thống Nhất. Địa chỉ: Số 37, đường Trần Thủ Độ, khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá được lựa chọn: 97 điểm.

Nay, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thông báo cho đương sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được biết.

*(Kèm theo bảng chấm điểm của Chấp hành viên)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Công thông tin điện tử - TCTHADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh HG;
- Lưu: VT, HSTHA.



**Phạm Thành Thoại**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN  
 CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ THÔNG NHẤT**

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án)  
 Tiêu chí có dấu (\*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được.

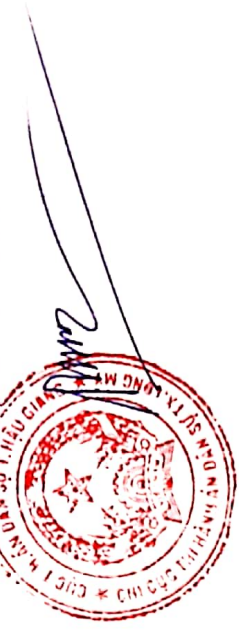
Stt	Nội dung	Tiêu chí lựa chọn	Điểm chuẩn	Điểm đạt	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng		100	97	
<b>I</b>	<b>Năng lực pháp lý (tốt đa 15 điểm)*</b>		<b>15</b>	<b>12</b>	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản.	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	5		- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; -Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hằng năm.
		Có 01 chi nhánh	4	4	
		Không có chi nhánh	3		
		<i>Trên 07 thẩm định viên</i>	5		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Trừ 05 đến 07 thẩm định viên	4		
		Dưới 05 thẩm định viên	3	3	
		<i>Trên 05 năm</i>	5	5	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Từ 03 đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		
		<i>Năng lực kinh nghiệm (tốt đa 60 điểm)</i>	60	60	
<b>II</b>					
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06	<i>Trên 30 hồ sơ</i>	15	15	

	thăng gán nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá	Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 20 hồ sơ	13		
		<b>Không bị xử phạt vi phạm hành chính</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khác phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		
		<b>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
		Từ 07 ngày đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	4		
		Từ 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	3		
		<b>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Từ 05 ngày làm việc	8		
		Có hệ thống phần mềm quản lý	<b>10</b>	<b>10</b>	
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý				
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá				
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá				

hoạt động thẩm định giá		lý giá đang hoạt động. có thể trích xuất dữ liệu				
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu	9			
		Không có phần mềm	0			
		Từ 80 điểm trở lên	10	10		
		Từ 70 điểm đến dưới 80 điểm	9			
III	Năng lực tài chính	Từ 60 điểm đến dưới 70 điểm	8			
			15	15		
1	Có biểu giá dịch vụ cổ định được ban hành công khai trên Website của Công ty	<i>Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký</i>	5	4		
		Thấp thứ 2	4			
		Thấp thứ 3	3			
		Thấp thứ 4	2			
		Thấp thứ 5 trở đi	1			
		Trên 5 tỷ/năm	5	5		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Từ 3 - 5 tỷ/năm	4			
		Từ 1 - 3 tỷ/năm	3			
		Dưới 1 tỷ/năm	2			
IV	Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương; .....)		10	10		

Lưu ý: Đối với mục IV "Tiêu chí khác", căn cứ khung tiêu chí này, Cục trưởng Cục THADS xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí cụ thể cho việc lựa chọn tổ chức Thẩm định giá phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng loại tài sản, đặc thù từng địa phương (nếu có).

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Phạm Thành Thoại**